

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: /UBND-KSTT
V/v báo cáo kết quả triển khai thực
hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP
ngày 06/10/2022 của Chính phủ
trên địa bàn tỉnh Bình Định

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày tháng năm 2022

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 8324/VPCP-KSTT ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc đôn đốc triển khai và gửi báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP của Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả triển khai, thực hiện như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Công văn số 6958/UBND-KSTT ngày 21 tháng 11 năm 2022 chỉ đạo việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh (*đã gửi báo cáo Văn phòng Chính phủ*); trong đó, giao các cơ quan chức năng liên quan tham mưu việc thực hiện **17 nhiệm vụ** cụ thể nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

2. Đối với tình hình triển khai thực hiện 20 nhiệm vụ thuộc trách nhiệm chủ trì của các địa phương cấp tỉnh theo Công văn số 6936/VPCP-KSTT ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã hoàn thành dứt điểm **16 nhiệm vụ** và đang tiếp tục triển khai **04 nhiệm vụ** còn trong thời hạn (*giải trình cụ thể tại Phụ lục kèm theo Công văn này*).

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định trân trọng báo cáo Văn phòng Chính phủ xem xét tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ CTHĐ 09 của Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Bình Định;
- UBND các huyện, TX, TP;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- Tổ CCHC của VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH

Phạm Anh Tuấn

Phụ lục
Tình hình, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ triển khai Nghị quyết số 131/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Bình Định
theo Công văn số 6939/VPCP-KSTT ngày 14/10/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ
(Kèm theo Công văn số /UBND-KSTT ngày tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
I	Về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh				
1	Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong từng bộ, cơ quan ngang bộ và trong từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022.	Giai đoạn 2023-2025	Một phần	X	<p>1. Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Quyết định số 3973/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bình Định giai đoạn 2022 – 2025.</p> <p>2. Hiện nay, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đang hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các nội dung nhiệm vụ theo đúng tiến độ của Kế hoạch nêu trên.</p>
2	Nâng cao chất lượng thẩm định quy định về thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chỉ ban hành và duy trì những thủ tục hành chính, quy định thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất; kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định chi tiết và	Thường xuyên	X	-	<p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh đã ban hành Công văn số 1343/UBND-KSTT ngày 17/3/2022 chỉ đạo Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan phối hợp nâng cao chất lượng đánh giá tác động chính sách, thủ tục hành chính trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh đã ban hành Công văn số 186/VPUBND-KSTT ngày</p>

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
	hướng dẫn thi hành, giảm tối đa số lượng văn bản này theo đúng yêu cầu của Nghị quyết 68/NQ-CP.				08/4/2022 hướng dẫn nâng cao chất lượng công tác tham mưu, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh có nội dung quy định thủ tục hành chính.
II	Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp				
3	Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.	Tháng 10/2022	X	-	100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng quy định và 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia.
4	Tổ chức kiện toàn Bộ phận Một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ.	Tháng 12/2022	Một phần	X	1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và 100% Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã được kiện toàn theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Đề án “Thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp đảm nhận nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định” theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
					<p>của Chính phủ.</p> <p>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 2056/UBND-KSTT ngày 19/04/2022 giao nhiệm vụ cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thành việc triển khai Bộ nhận diện thương hiệu của Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh vào tháng 4/2023.</p>
5	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần.	Thường xuyên	X	-	<p>1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 2206/UBND-KSTT ngày 26/4/2022 chỉ đạo việc chấn chỉnh tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn/quá hạn; trong đó, giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hàng tháng tổng kê, tổng hợp và công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân giải quyết chậm/muộn hồ sơ thủ tục hành chính.</p> <p>2. Văn phòng Ủy ban nhân dân đã định kỳ hàng tháng tổng hợp và công khai rộng rãi danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân giải quyết chậm/muộn hồ sơ thủ tục hành chính (bắt đầu triển thực hiện từ tháng 4/2022).</p>
6	Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP. Hướng dẫn, tổ chức	Theo lộ trình Nghị định số 107/2021/NĐ-CP	X	-	<p>1. Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Quyết định số 4023/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 ban hành Kế hoạch triển khai công tác số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành</p>

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
	triển khai số hóa đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức tham gia việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.				chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh. 2. Đã triển khai thí điểm tại một số sở, ngành trên địa bàn tỉnh và sẽ triển khai áp dụng chính thức trên toàn tỉnh kể từ ngày 01/01/2023 theo Kế hoạch được UBND tỉnh ban hành.
7	Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.	-	X	-	1. Kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thể hiện dưới dạng văn bản hành chính được ký số 100% theo đúng quy định. 2. Một số kết quả giải quyết thủ tục hành chính được ký số theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
8	Hợp nhất Cổng Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh thành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung duy nhất của bộ, tỉnh, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.	Tháng 11/2022, chậm nhất tháng 03/2023	X	-	Cổng Dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh đã được hợp nhất theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành
9	Thiết lập, nâng cấp, hoàn thiện kho quản	Tháng 11/2022,	X	-	Đã hoàn thiện kho quản lý dữ liệu điện tử của

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
	<p>lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan hành chính nhà nước. Hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả.</p>	chậm nhất tháng 03/2023			tổ chức, cá nhân trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh
10	<p>Chủ động phối hợp kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.</p>	Theo tiến độ của Đề án 06	X	-	Hiện nay, đã hoàn thành xong việc kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
11	Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện	Thường xuyên	X	-	Theo “Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
	tử trong giải quyết thủ tục hành chính.				<p>hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định” (ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh) quy định các cơ quan khi trình công bố danh mục thủ tục hành chính phải đồng thời trình dự thảo quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>Đến nay, 100% thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ và thiết lập quy trình điện tử trên “Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh” để theo dõi, quản lý công tác giải quyết hồ sơ.</p>
12	<p>Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trong đó thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng là trung tâm. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền giảm phí, lệ phí trong trường hợp thanh toán trực tuyến để</p>	Thường xuyên	X	-	<p>1. Các nội dung này đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất tại Công văn số 6567/UBND-KSTT ngày 06/11/2022 về việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả việc cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.</p> <p>2. Hiện nay, tỉnh đang áp dụng chính sách giảm 50% lệ phí cấp Giấy phép xây dựng đối với hồ sơ nộp trực tuyến (theo Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)</p>

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
	khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.				
13	Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thường xuyên	X	-	<p>1. Đã thiết lập các eform điện tử trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh cho phép khai báo các mẫu đơn, tờ khai.</p> <p>2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã tích hợp chữ ký số từ xa (Smart-CA) trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh (đơn vị cung cấp Công ty Cổ phần MISA, VNPT Bình Định, Viettel Bình Định) và đã triển khai đưa vào sử dụng dịch vụ chữ ký số từ xa trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh theo Công văn số 466/VPUBND-KSTT ngày 25/8/2022.</p>
14	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại các bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, tổ chức, không để tình trạng giải quyết chậm, muộn. Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện	Thường xuyên	X	-	<p>1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã chỉ đạo việc thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công gắn với việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã có gắng thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng Dịch</p>

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
	thủ tục hành chính, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.				<p>vụ công quốc gia và thông qua số điện thoại đường dây nóng của tỉnh; thường xuyên, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. Trong năm 2022, thông qua hoạt động kiểm tra, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý trách nhiệm Người đứng đầu 02 địa phương cấp xã liên quan đến công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. Định kỳ hằng tháng công khai danh sách tổ chức, cá nhân giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn để Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan và Sở Nội vụ làm cơ sở theo dõi, đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm.</p> <p>3. Đến thời điểm ngày 20/12/2022, về kết quả “Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công” theo quy định Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ được Văn phòng Chính phủ đánh giá trực tuyến theo thời gian thực trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: tỉnh Bình Định đang xếp vị trí thứ 06/63 tỉnh, thành phố Trực thuộc Trung ương.</p>
15	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực	Theo tiến độ Đề	X	-	Các dịch vụ công trực tuyến được cung cấp và

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
	tuyển, nhất là các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ			tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định
III	Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp				
16	Khẩn trương triển khai xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được phê duyệt; đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương; giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; cung cấp tiện ích cho người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội	Theo tiến độ được giao	X	-	<p>1. Hiện nay, “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh” đã hoàn thành việc tích hợp, kết nối với 10 cơ sở dữ liệu, phần mềm chuyên ngành sau đây:</p> <p>(i) Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (do Bộ Công an quản lý);</p> <p>(ii) Cơ sở dữ liệu của Cổng Dịch vụ công quốc gia (do Văn phòng Chính phủ quản lý);</p> <p>(iii) Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (do Bộ Kế hoạch và Đầu tư quản lý);</p> <p>(iv) Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (do Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý);</p> <p>(v) Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (do Bộ Tư pháp quản lý);</p> <p>(vi) Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (do Bộ Tư pháp quản lý);</p> <p>(vii) Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (do Bộ Tài Chính quản lý);</p>

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
					<p>(viii) Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ (do Văn phòng Chính phủ quản lý);</p> <p>(ix) Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (Hệ thống EMC, do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý);</p> <p>(x) Hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.</p> <p><i>(Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đang tiếp tục rà soát và tham mưu việc tích hợp, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia và phần mềm chuyên ngành khác hoặc theo chỉ đạo cụ thể của Trung ương)</i></p> <p>2. Hiện nay, các cơ quan chức năng của tỉnh đang triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.</p>
17	Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền, hoàn thành việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử tại chính quyền cấp xã.	Tháng 12/2023	X	-	100% văn bản ban hành tại các cấp chính quyền được ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử
18	Đẩy nhanh tiến độ chuẩn hóa chế độ báo	Tháng 6/2023	Một phần	X	1. Các chế độ báo cáo đã được chuẩn hóa và

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
	cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ				<p>thực hiện công khai tại Mục “Danh mục báo cáo định kỳ” trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>2. Đang tiếp tục triển khai thiết lập đầy đủ các chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ</p>
19	<p>Đối với các bộ, ngành, địa phương đã xây dựng phân hệ theo dõi nhiệm vụ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì hành thì hoàn thiện, nâng cấp để kết nối, tích hợp, chia sẻ với Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.</p> <p>Trường hợp chưa có phân hệ hoặc phân hệ chưa đáp ứng yêu cầu thì sử dụng Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước do Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai thống nhất trong toàn quốc.</p>	Tháng 6/2023	Một phần	X	Đang triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ.

STT	Tên nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ thực hiện (X)		Nội dung giải trình cụ thể
			Hoàn thành	Đang tiếp tục thực hiện	
IV	Các nhiệm vụ khác				
20	Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để triển khai Nghị quyết.	Thường xuyên	X	-	Đã bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 131/NQ-CP trong quyết định giao dự toán năm 2023 trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, sẽ tiếp tục xem xét, cân đối, điều chỉnh, bổ sung trong các năm tiếp theo nếu các cơ quan, đơn vị có đề xuất cụ thể.
Tổng cộng: 20 nhiệm vụ			16 nhiệm vụ	4 nhiệm vụ	